

Số: 01/2019/QĐST-VDS

TP. Lạng Sơn, ngày 10 tháng 01 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất tích**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Mạnh Cường

Thư ký phiên họp: Bà Lành Thị Thanh Nụ - Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên họp: Bà Hoàng Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 05/2018/TLST-VDS ngày 01 tháng 8 năm 2018 về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2019/QĐST-VDS ngày 03 tháng 01 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Chị Vi Thị T

Địa chỉ: Thôn H, xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Vi Văn K, sinh năm 1987.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng: Thôn H, xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 09/7/2018 của người yêu cầu, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ việc và tại phiên họp người yêu cầu chị Vi Thị T trình bày:

Chị và anh Vi Văn K có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, thành phố L vào năm 2007. Sau khi kết hôn, hai vợ chồng sống chung với bố mẹ anh Vi Văn K là ông Vi Văn T và bà Hoàng Thị T tại Thôn H, xã H, thành phố L.

Tháng 4/2015, anh Vi Văn K bỏ nhà đi, không thông báo với gia đình, chị cũng không biết lý do vì sao. Từ anh Vi Văn K bỏ đi cho đến nay, anh Vi Văn K chưa trở về nhà lần nào và cũng không liên lạc với gia đình, bạn bè, chị đã cố gắng liên lạc và đi tìm anh Vi Văn K nhưng không có kết quả, không ai biết hiện nay anh Vi Văn K đang ở đâu. Do khi đi, anh Vi Văn K không khai báo với chính

quyền địa phương nên hộ khẩu thường trú của anh Vi Văn K vẫn tại thôn H, xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn.

Nay, chị cần làm thủ tục xin ly hôn nên đề nghị Tòa án tuyên bố anh Vi Văn K mất tích.

Về tài sản: Anh Vi Văn K có 29 mảnh đất đều tại Thôn H, xã H, thành phố L được bố để là ông Vi Văn T chia cho. Tại đơn yêu cầu chị yêu cầu được quản lý toàn bộ tài sản do anh Vi Văn K để lại là 29 thửa đất nêu trên. Tuy nhiên, ngày 28 tháng 12 năm 2018, chị có đơn xin rút yêu cầu quản lý tài sản với lý do toàn bộ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với 29 thửa này vẫn mang tên ông Vi Văn T.

Tại phiên họp, Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của những người tiến hành tố tụng và các đương sự được thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự

Về nội dung việc dân sự: Trên cơ sở chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ và ý kiến của người yêu cầu, có căn cứ xác định anh Vi Văn K đã bỏ đi biệt tích khỏi nơi cư trú từ năm 2015 đến nay, gia đình chị Vi Thị T đã tìm kiếm nhiều năm nhưng không có tin tức xác thực về việc anh Vi Văn K còn sống hoặc đã chết. Sau khi thụ lý, Tòa án đã thực hiện việc thông báo tìm kiếm anh Vi Văn K trên các phương tiện thông tin đại chúng theo đúng quy định của pháp luật; đến nay thời hạn thông báo đã hết nhưng không có tin tức gì về việc anh Vi Văn K còn sống hoặc đã chết. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự; khoản 3 Điều 27; các Điều 149, 370, 371, 372, 387 và Điều 389 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án; đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn chấp nhận yêu cầu của chị Vi Thị T, ra quyết định tuyên bố anh Vi Văn K mất tích. Về án phí: Chị Vi Thị T phải chịu lệ phí việc dân sự theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn nhận định:

[1] Về quyền yêu cầu: Chị Vi Thị T và anh Vi Văn K kết hôn năm 2007 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Như vậy, quan hệ hôn nhân giữa chị Vi Thị T và anh Vi Văn K là hợp pháp. Nay, chị Vi Thị T yêu cầu tuyên bố anh Vi Văn K mất tích để làm căn cứ xin ly hôn. Do đó, chị Vi Thị T có quyền yêu cầu tuyên bố mất tích đối với anh Vi Văn K theo quy định tại khoản 1 Điều 387 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Anh Vi Văn K có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn H, xã H, thành phố L và sinh sống tại địa chỉ trên cho đến khi bỏ nhà ra đi biệt tích. Từ đó xác định nơi cư trú cuối cùng của anh Vi Văn K là tại thôn H, xã H, thành phố L. Vì vậy, Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn thụ lý giải quyết

việc dân sự yêu cầu tuyên bố một người mất tích đối với anh Vi Văn K là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 27, khoản 1 Điều 35 và điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về những người tham gia tố tụng: Tại đơn yêu cầu, chị Vi Thị T yêu cầu được quản lý tài sản của anh Vi Văn K nên Tòa án đã triệu tập mẹ và các anh, chị ruột của anh Vi Văn K là bà Hoàng Thị T, chị Vi Thị L, anh Vi Văn T, chị Vi Thị T1 tham gia tố tụng trong việc dân sự với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Tuy nhiên, do chị Vi Thị T có đơn xin rút yêu cầu quản lý tài sản nên việc tuyên bố anh Vi Văn K mất tích không ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà Hoàng Thị T, chị Vi Thị L, anh Vi Văn T, chị Vi Thị T1. Do đó, Tòa án không đưa những người này tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong việc dân sự là đúng quy định của pháp luật.

[4] Về nội dung: Anh Vi Văn K bỏ nhà đi biệt tích từ năm 2015 cho đến nay không có tin tức gì. Trong thời gian 03 năm anh Vi Văn K bỏ nhà đi, chị Vi Thị T đã tìm kiếm bằng nhiều biện pháp nhưng không có kết quả. Chị Vi Thị T làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Vi Văn K mất tích. Sau khi thụ lý việc dân sự, Tòa án đã tiến hành xác minh tại Thôn H, xã H, thành phố L và tại Công an xã H, thành phố L là nơi cư trú cuối cùng của anh Vi Văn K, kết quả xác minh: Anh Vi Văn K có đăng ký hộ khẩu thường trú và sinh sống tại Thôn H, xã H, thành phố L. Khoảng năm 2015 - 2016, anh Vi Văn K bỏ đi khỏi địa phương, không ai biết anh Vi Văn K đi đâu, làm gì. Từ đó đến nay, anh Vi Văn K chưa trở về địa phương lần nào và cũng không có bất kỳ tin tức gì về anh Vi Văn K.

[5] Ngày 21/8/2018, Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn đã ra quyết định số 03/2018/QĐ-TBTK v/v thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với anh Vi Văn K. Thông báo này đã được đăng trên Báo Công lý trong ba số liên tiếp vào các ngày 31/8/2018 và 05, 07/9/2018; phát trên Đài tiếng nói Việt Nam vào các ngày 29, 30, 31/8/2018; đăng trên cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân và Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn. Như vậy, thời gian thực hiện thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng cho đến nay đã hơn 04 tháng nhưng vẫn không có tin tức gì về anh Vi Văn K.

[6] Tại biên bản xác minh ngày 10/01/2019, công an xã H, thành phố L cung cấp thông tin như sau: Khoảng năm 2015 - 2016, anh Vi Văn K bỏ đi khỏi địa phương, từ đó đến nay, chưa trở về địa phương lần nào và không có bất kỳ tin tức gì về anh Vi Văn K. Như vậy, có căn cứ xác định anh Vi Văn K đã biệt tích từ năm 2015 đến nay là trên 02 năm liền mà không có tin tức xác thực về việc anh Vi Văn K còn sống hoặc đã chết. Do đó, yêu cầu của chị Vi Thị T về việc tuyên bố anh Vi Văn K mất tích là có căn cứ, cần được chấp nhận.

[7] Về tài sản: Quá trình giải quyết việc dân sự, chị Vi Thị T yêu cầu được quản lý tài sản của anh Vi Văn K để lại gồm 29 thửa đất tại thôn H, xã H, thành phố L. Ngày 28/12/2018, chị Vi Thị T có đơn xin rút một phần đơn yêu cầu về việc quản lý tài sản. Do đó, Tòa án không xem xét phần tài sản.

[8] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Vi Thị T là người yêu cầu nên phải nộp lệ phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng theo quy định tại Khoản 1 Điều 149

của Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: Chị Vi Thị T có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự; Khoản 3 Điều 27; Điều 144, 149, 370, 371, 372, 387 và Điều 389 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố anh Vi Văn K, sinh ngày 29 tháng 8 năm 1987. Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng: Thôn H, xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn mất tích.

2. Về lệ phí: Chị Vi Thị T phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự. Số tiền trên được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) chị Vi Thị T đã nộp tại biên lai nộp tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2012/02826 ngày 31/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Đương sự có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS TP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- UBND xã H, TP L, tỉnh Lạng Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự;
- Lưu QĐ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

Nguyễn Mạnh Cường